

Số: 03/2024/QĐST-KDTM

Tiên Lãng, ngày 19 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2024/TLST- KDTM ngày 02 tháng 7 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần V (gọi tắt là V); địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng B - Trưởng Phòng xử lý nợ Phản ứng nhanh Khách hàng cá nhân Miền Bắc - Khối Quản trị rủi ro - V (Văn bản ủy quyền số 62/2023/UQN-CTQT ngày 02/08/2023). Người được uỷ quyền lại: Ông Lê Đình T - Trưởng bộ phận xử lý nợ, ông Lưu Việt A - Chuyên viên xử lý nợ (Văn bản ủy quyền số 2450/2024/UQN-CTQT ngày 22/8/2024);

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Xuân M, sinh năm 1959 và bà Cao Thị B, sinh năm 1960; cùng địa chỉ: Thôn P, xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng;

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Mừng: Bà Cao Thị B, sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn P, xã C, huyện T, thành phố Hải Phòng (Giấy ủy quyền ngày 28/8/2024).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ và thời hạn trả nợ: Ông Nguyễn Xuân M và bà Cao Thị B phải thanh toán ngay cho V số tiền tạm tính đến ngày 11/9/2024 là 2.305.862.942 (Hai tỷ ba trăm linh lăm triệu tám trăm sáu mươi hai nghìn chín trăm bốn mươi hai) đồng; trong đó: Nợ gốc: 2.084.603.668 đồng; nợ lãi + phí: 189.278.732 đồng; Dự nợ thẻ tín dụng: 31.980.542 đồng và lãi phát sinh kể từ ngày 12/9/2024, theo thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay hạn mức số LN2309270384194 ngày 28/9/2023;

Giấy Đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSDB, mở & sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 20/10/2022 và Giấy đề nghị mở thẻ tín dụng 149-P-0720720 cho đến khi thanh toán hết nợ.

- Về xử lý tài sản bảo đảm: Trường hợp ông Nguyễn Xuân M và bà Cao Thị B không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ, V có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, cưỡng chế và phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng, sở hữu toàn bộ 287m² đất và tài sản khác gắn liền với đất thuộc thửa đất số 117, tờ bản đồ số 02, tại địa chỉ: Thôn Phương Lai 2, xã Cấp Tiến, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 536757; Số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H 01735 do Ủy ban nhân dân huyện Tiên Lãng cấp ngày 24/5/2007 cho hộ ông Nguyễn Xuân M và bà Cao Thị B; ngày 05/8/2021, đính chính người sử dụng đất là ông Nguyễn Xuân M và vợ là bà Cao Thị B, theo Hợp đồng thế chấp số 7028834 ngày 14/10/2022, Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 28/9/2023. Nếu số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ông Nguyễn Xuân M và bà Cao Thị B phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết nợ cho V; trường hợp còn thừa thì trả lại cho ông Nguyễn Xuân M và bà Cao Thị B.

- Về án phí: Ông Nguyễn Xuân M, bà Cao Thị B là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí dân sự sơ thẩm nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm. V phải chịu 19.529.000 (Mười chín triệu năm trăm hai mươi chín nghìn) đồng, án phí dân sự sơ thẩm $\{ [72.000.000 \text{ đồng} + [(305.862.942 \times 2\%) \times 50\%] \} \times 50\%$. V đã nộp 37.468.000 (Ba mươi bảy triệu bốn trăm sáu mươi tám nghìn) đồng, tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng, theo Biên lai thu tiền số 000957 ngày 02 tháng 7 năm 2024 nên được trả lại 17.939.000 (Mười bảy triệu chín trăm ba mươi chín nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Lưu: hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Chi